TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2020/HSST
Ngày: 25/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: **Bà Đinh Thị Hải**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Trọng Tính**

Ông Phạm Văn Khuyến

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thùy Duyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Bà Lê Thị Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2020/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T – Tên gọi khác: T Điếc,** sinh năm 1996 tại Thanh Hóa; HKTT và chỗ ở: Thôn 5, xã L, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1970 và con bà Lê Thị T, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa; Tiền sự: không.

Tiền án: 02: Ngày 20/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng xử phạt 09 tháng tù theo Bản án số 30/2018/HSST về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 23/7/2018 thì chấp hành xong.

Ngày 28/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 26/9/2019 thì chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 10/01/2020. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Riềng. Có mặt tại phiên tòa

* Người bị hại: Ông Đỗ Xuân P – sinh năm 1978. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Tân Long, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn L. Vắng mặt

Địa chỉ: KP T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 31/12/2019, Nguyễn Văn T đi bộ ngang qua vườn điều nhà bà Nguyễn Thị C thuộc thôn T, xã B, huyện Phú Riềng thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Future X, BSKS: 93L1-0648, màu đỏ - đen - trắng của ông Đỗ Xuân P dựng ở đây để đi làm vườn gần đó. T phát hiện xe Mô tô không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt để sử dụng. T đi đến gần xe Mô tô thì thấy xe không gắn chìa khóa và đã bị khóa cổ nên T kiểm tra trên gác ba ga xe có 01 cái tất tay bằng vải bên trong có chìa khóa xe nên T lấy chìa khóa nổ máy xe chạy vào hướng xã L. Khi đi qua cầu 32 thuộc thôn 2, xã L thì T mở cốp xe lấy 01 cái Cờlê (khóa 8) tháo biển số xe và gương chiếu hậu vứt xuống suối rồi tiếp tục chạy đến nhà bạn là Nguyễn Bá H, SN: 1995, cư trú: thôn 6, xã L, huyện Phú Riềng nhưng không gặp Hiệp, T dự định tháo các phụ T xe để sử dụng làm phương tiện đi lại thì bị lực lượng công an xã L đang đi tuần tra phát hiện nên T để xe lại bỏ chạy thoát. Công an xã Long Hà đã tiến hành tạm giữ xe và thông báo truy tìm chủ sở hữu. Đến ngày, 09/01/2010, ông Phúc biết được xe Mô tô của mình đang bị cơ quan công an tạm giữ nên đến cơ quan công an trình báo.

Do biết hành vi của mình đã bị phát hiện nên ngày 10/01/2020, T đến cơ quan công an đầu thú, khai nhận hành vi trộm cắp của mình như trên.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 xe Mô tô nhãn hiệu Honda Future X, số máy: JC35E-3205247, số khung: RLHJC3503AY402796, màu đỏ - đen – trắng, không có biển số, không có gương chiếu hậu và 01 giấy đăng ký xe mô tô trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL.HĐĐG ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện Phú Riềng kết luận tại thời điểm ngày 10/01/2020 thì: 01 xe Mô tô nhãn hiệu Honda Future X, BKS: 93L1-0648 nêu trên có trị giá thành tiền là 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 26/CTr-VKS ngày 21 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ,bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự trong vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được:

Do mục đích tư lợi cá nhân nên vào ngày 31/12/2019, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Future X, BKS: 93L1-0648 của ông Đỗ Xuân P có giá trị theo kết luận định giá là 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương nói riêng và trật tự xã hội nói chung, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có 02 tiền án: Ngày 20/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 30/2018/HSST. Đến ngày 23/7/2018 thì chấp hành xong; Ngày 28/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 04/2019/HS-ST. Đến ngày 26/9/2019 thì chấp hành xong nên lần phạm tội nghày 31/12/2019 của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, Bản cáo trạng số 26/CT-VKS-PR ngày 21/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng truy tố bị cáo với tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 là đúng quy định pháp luật.

Mặc dù bị cáo đã 2 lần bị Tòa án xét xử về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà

đến ngày 31/12/2019 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo ra đầu thú tại cơ quan công an; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô Honda Future X, BKS 93L1-0648, qua điều tra xác định ông Đỗ Xuân Phúc mua lại của ông Nguyễn Văn L vào tháng 6/2019. Đây là tài sản hợp pháp của ông Phúc, Cơ quan CSĐT công an huyện Phú Riềng đã trả lại cho ông Phúc nên không HĐXX không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 (một) gương chiếu hậu và 01 biển số xe Honda Future X, BSKS: 93L1-0648. Cơ quan cảnh sát điều tra không thu hồi được nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 (một) cái cờlê (khóa 8) T sử dụng để tháo biển số xe do T vứt đi đâu không rõ, Cơ quan điều tra không thu hồi được nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, người bị hại ông Đỗ Xuân P đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T (tức T Điếc)** phạm tội "**Trộm cắp *tài sản***".

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T (T Điếc) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 10/01/2020.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo **Nguyễn Văn T (T Điếc)** phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Phú Riềng;*
- *Chi cục THADS huyện Phú Riềng;*
- *CA huyện Phú Riềng;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Hải